

LÝ THU HIỀN

MODULE MN

5

**ĐẶC ĐIỂM PHÁT TRIỂN
THẨM MĨ, NHỮNG MỤC TIÊU
VÀ KẾT QUẢ MONG ĐỢI
Ở TRẺ MẦM NON VỀ THẨM MĨ**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Giáo dục phát triển thẩm mỹ là một trong năm mặt giáo dục nhằm phát triển toàn diện trẻ mầm non, góp phần hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một.

Trong chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ được tiến hành thông qua nhiều hoạt động mà âm nhạc và tạo hình được coi là những hoạt động nghệ thuật có ưu thế. Mục đích của giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển ở trẻ khả năng cảm nhận và thể hiện cái đẹp; giáo dục trẻ mối quan hệ thẩm mỹ, tình cảm thẩm mỹ. Từ đó, hình thành ở trẻ thị hiếu và thái độ thẩm mỹ đúng đắn.

Để việc giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ đạt hiệu quả, người giáo viên cần nắm được đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non, những mục tiêu và kết quả mong đợi ở trẻ về thẩm mỹ theo chương trình giáo dục mầm non. Từ đó, giáo viên biết vận dụng tổ chức các hoạt động giáo dục thẩm mỹ nói riêng và việc chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non nói chung.

Nội dung của module gồm các hoạt động sau:

- Tìm hiểu đặc điểm phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non.
- Đọc và nghiên cứu mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non.
- Phân tích kết quả mong đợi về giáo dục thẩm mỹ ở trẻ mầm non.
- Vận dụng kết quả đã học vào việc thiết kế các hoạt động phát triển thẩm mỹ (âm nhạc, tạo hình) cho trẻ mầm non.

Module được thiết kế cho 15 tiết học trên lớp. Tuy nhiên, để việc tiếp thu được hiệu quả, trước khi học module này giáo viên mầm non cần hiểu được khái quát đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mầm non; nắm vững chương trình giáo dục mầm non hiện hành. Đồng thời nên tham khảo thêm một số tài liệu có liên quan.



B. MỤC TIÊU

Sau khi học xong module này, giáo viên mầm non có thể:

- Xác định được mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non.
- Phân tích được những đặc điểm phát triển thẩm mỹ đối với trẻ mầm non.

- Nêu lên sự khác biệt giữa các độ tuổi về những đặc điểm phát triển thẩm mỹ đối với trẻ mầm non.
- Phân định rõ kết quả mong đợi về giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non.
- Thiết kế được các hoạt động giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non.



C. NỘI DUNG

Hoạt động 1: Xác định đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non

1.1. MỤC TIÊU

Giáo viên có được bức tranh tổng thể về đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non, làm cơ sở giúp giáo viên biết cách lựa chọn nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục thẩm mỹ cho trẻ ở trường mầm non.

1.2. THÔNG TIN CƠ BẢN

Tuổi mầm non, đặc biệt ở tuổi mẫu giáo là thời kì nhạy cảm với những “cái đẹp” xung quanh, có thể coi đây là thời kì phát cảm của những xúc cảm thẩm mỹ – những xúc cảm tích cực, dễ chịu được nảy sinh khi trẻ tiếp xúc trực tiếp với “cái đẹp”. Từ những xúc cảm tích cực, trẻ bắt đầu mong muốn thể hiện trong các hoạt động nghệ thuật.

Đặc điểm cơ bản của hoạt động tạo hình ở tuổi mầm non

a. Hoạt động tạo hình

Hoạt động tạo hình (HĐTH) còn gọi là hoạt động tạo ra cái đẹp trong cuộc sống và trong nghệ thuật bằng ngôn ngữ, phương tiện tạo hình. Đó là sự kết hợp hài hoà giữa đường nét – màu sắc – hình khối và bố cục trong không gian.

HĐTH luôn gắn liền với đời sống hiện thực nhằm thoả mãn nhu cầu về cái đẹp của con người trên hai lĩnh vực:

- Một là, tạo ra các tác phẩm nghệ thuật tạo hình nhằm thoả mãn nhu cầu nhận thức thẩm mỹ, đồng thời nâng cao chất lượng đời sống văn hoá của con người.
- Hai là, đưa cái đẹp vào cuộc sống. Việc này được thực hiện qua mỹ thuật ứng dụng với các chuyên ngành đồ hoạ, trang trí thủ công mỹ nghệ và kiến trúc.

Nghệ thuật tạo hình còn là hình thức giao tiếp bằng ngôn ngữ của hình tượng nghệ thuật khi con người chưa biết về lời nói và chữ viết của nhau. HĐTH giúp ta hiểu biết về quá khứ, biết được trình độ sản xuất, tập quán, văn hoá xã hội... của mỗi thời đại khác nhau được thể hiện bằng phương pháp khắc trên vách đá hay đồ dùng, dụng cụ lao động, đồ thờ, đồ tế lễ, đồ trang sức... Vì thế HĐTH còn là hoạt động nhận thức đặc biệt mà ở đó con người không chỉ đơn thuần nhận thức về cái đẹp của thế giới xung quanh mà còn có mong muốn cải tạo thế giới theo quy luật của cái đẹp.

HĐTH là hoạt động đòi hỏi con người lòng ham muốn, niềm say mê nghệ thuật... không có những cái đó chắc hẳn không có sáng tạo nghệ thuật. Sáng tạo nghệ thuật chính là ngưỡng tối đa của tính tích cực hoạt động nghệ thuật nói chung, của HĐTH nói riêng, hay nói cách khác hoạt động nghệ thuật (trong đó có nghệ thuật tạo hình) là hoạt động thể hiện cao nhất tính tích cực và sáng tạo của người nghệ sĩ.

Nghệ thuật tạo hình bao gồm các chuyên ngành hội hoạ, đồ hoạ, điêu khắc, trang trí thủ công mỹ nghệ.

- Hội hoạ: Là nghệ thuật mặt phẳng, không gian của nghệ thuật hội hoạ là không gian hai chiều. Để phản ánh được đối tượng trên mặt phẳng, người hoạ sĩ phải dùng đường nét, màu sắc, bố cục để biểu hiện. Đồ chính là ngôn ngữ, là đặc trưng biểu cảm của hội hoạ.
- Đồ hoạ: Giống như hội hoạ, ngôn ngữ và đặc trưng của đồ hoạ cũng chính là đường nét, màu sắc, bố cục (cho đến nay người ta chưa định nghĩa rõ ràng về đồ hoạ).
- Điêu khắc: Có hai loại hình đó là tượng tròn và phù điêu, hay còn gọi là chạm nổi, song cả hai loại hình này đều dùng hình khối để biểu hiện.
- Trang trí thủ công mỹ nghệ: Là loại hình nghệ thuật ứng dụng, bao gồm rất nhiều chuyên ngành như: Tạo dáng công nghiệp, tạo dáng đồ gốm, trang trí vải lụa thời trang, làm đồ trang sức...

Qua tìm hiểu khái quát về HĐTH, ta thấy rằng HĐTH và các chuyên ngành của nó đều có trong môi trường HĐTH của trẻ mẫu giáo nhưng hình thức của hoạt động này tồn tại dưới dạng các trò chơi của trẻ nhằm thoả mãn nhu cầu “được làm người lớn” cũng như nhu cầu khác trong sự phát triển của trẻ.

b. Đặc điểm cơ bản của hoạt động tạo hình ở trẻ mầm non

HĐTH của trẻ em chưa phải là một hoạt động sáng tạo nghệ thuật thực thụ. Quá trình hoạt động và sản phẩm HĐTH của trẻ thể hiện các đặc điểm của một nhân cách đang được hình thành. HĐTH của trẻ em không nhằm mục đích tạo nên những sản phẩm phục vụ xã hội, cải tạo thế giới hiện thực xung quanh mà kết quả vĩ đại nhất của quá trình hoạt động là làm biến đổi, phát triển chính bản thân trẻ.

Đặc điểm rõ nét nhất trong HĐTH của trẻ em đó là tính duy kỉ. Tính duy kỉ làm cho trẻ đến với HĐTH một cách dễ dàng. Trẻ sẵn sàng vẽ bất cứ cái gì mà trẻ thích, trẻ muốn chứ không phải là cái dễ vẽ. Mối quan tâm của trẻ trong hoạt động này là cố gắng truyền đạt, giúp người xem hiểu được những suy nghĩ, thái độ, tình cảm mà trẻ miêu tả, chứ không phải là sự đánh giá về thẩm mỹ, do đó trẻ thường rất hào hứng và hài lòng với tất cả những sản phẩm do mình tạo nên.

Một đặc điểm tâm lí rất đặc trưng tạo nên vẻ hấp dẫn riêng cho sản phẩm HĐTH của trẻ, đó là tính không chủ định. Trẻ mẫu giáo chưa có khả năng độc lập suy tính công việc sắp tới một cách chi tiết, các dự định tạo hình thường nảy sinh một cách tình cờ, phụ thuộc rất nhiều vào tình huống và cảm xúc của trẻ. Đôi khi, trẻ cũng “lập kế hoạch” cho HĐTH nhưng kế hoạch này thường bị thay đổi nhanh chóng bởi sự chi phối của các yếu tố ngẫu nhiên xuất hiện trong quá trình quan sát hay trong đời sống xúc cảm, tình cảm.

HĐTH ở trẻ nhỏ gồm các dạng: vẽ, nặn, xé dán, chấp ghép. Khả năng thể hiện tính truyền cảm qua các phương thức HĐTH của trẻ được phát triển theo từng độ tuổi.

** Trẻ 2 – 3 tuổi*

Thể hiện bằng đường nét, hình dạng song chưa thể tạo nên những hình ảnh rõ ràng, đầy đủ nhưng đã có khả năng liên tưởng, liên hệ giữa các dấu hiệu của đối tượng tri giác với những hình vẽ được thể hiện ra trên giấy. Trẻ ở tuổi này đã có khả năng thể hiện tương tượng tái tạo, biểu cảm bằng cách sử dụng một số chấm vạch, đường nét khác nhau bổ sung vào các hình do người lớn vẽ sẵn hoặc hình vẽ do trẻ tình cờ tạo nên trước đó như: “những tia nắng”, “những giọt mưa”, “những chiếc lá”, “dòng nước chảy”,... làm cho các hình vẽ “có vẻ” hoàn thiện hơn, “hình tượng” có vẻ trọn vẹn hơn.

Ở thời kì tiền tạo hình và giai đoạn sơ đồ của tạo hình, khi trẻ vẽ thường tập trung chú ý, nỗ lực hiểu hơn vào sự vận động để biến đổi các đường nét và tạo nên các hình thù. Bởi vậy, trẻ thường ít quan tâm tới màu sắc và thường vẽ bằng bất kì loại bút màu nào mà chúng tình cờ vớ được. Ở tuổi này, trẻ chưa có khả năng thể hiện bố cục trong tranh. Trong quá trình vui chơi – tạo hình, trẻ có thể cảm nhận bằng các giác quan tính nhịp điệu của sự sắp xếp các đường nét, các dấu chấm, vạch,... Khi cùng người lớn bổ sung các hình vẽ và mô tả các hiện tượng đơn giản bằng các vận động và sự sắp xếp hình ảnh trực quan theo nhịp hình như vẽ “mưa rơi”, “lá rụng”,... trẻ có thể tập định hướng trên không gian

* *Trẻ 3 – 4 tuổi*

Các kĩ năng tạo hình của trẻ 3 – 4 tuổi ở mức độ đơn giản. Trẻ có thể vẽ tương đối chuẩn xác các hình hình học (tròn, vuông, tam giác) và rất tích cực, linh hoạt vận dụng phương thức vẽ các hình cơ bản này để thể hiện các sự vật đơn giản mà trẻ quan sát được trong môi trường xung quanh (Ví dụ: trẻ vẽ con gà bằng hai hình tròn làm đầu và thân, các nét xiên làm chân, ngón chân...). Trong tranh vẽ, trẻ bắt đầu chú ý tới vai trò của màu sắc như là một dấu hiệu làm đẹp cho bức tranh nhưng chưa biết cách tô màu cho phù hợp với đối tượng (Ví dụ: Trẻ có thể tô ông mặt trời màu xanh, mặt nước màu hồng). Trẻ phân biệt và có thái độ khác nhau với màu sắc, qua màu sắc để thể hiện thái độ tình cảm của mình với đối tượng miêu tả (Ví dụ: màu đáng yêu như đỏ, hồng, vàng, da cam, xanh lục, xanh lam sáng dùng để tô những nhân vật bé thích; màu để tô những nhân vật đáng ghét là màu đen, tím, nâu). Các sự vật được miêu tả thường là trong không gian hai chiều trên tờ giấy vẽ, thể hiện tính nhịp điệu trong sự sắp xếp lặp đi lặp lại các sự vật đơn lẻ cùng loại trên khắp bề mặt tờ giấy (Ví dụ: vẽ những quả trên cành cây, vẽ mưa, hoặc xếp chuỗi hạt).

* *Trẻ 4 – 5 tuổi*

Cùng với việc hoàn thiện dần các kĩ năng tạo hình, trẻ ở lứa tuổi này đã hiểu được chức năng thẩm mĩ của các đường nét, hình khối. Trẻ có khả năng phân biệt và điều chỉnh các nét vẽ, tạo ra nhiều hình khác nhau (ô van, hình bán nguyệt), qua đó mở rộng phạm vi các đối tượng miêu tả. Đồng thời, trẻ bắt đầu nhận biết, phân biệt màu sắc thật của đối tượng miêu tả như một dấu hiệu đặc thù và thể hiện chúng trong tranh vẽ (Ví dụ: trẻ hiểu ông mặt trời nên được tô màu đỏ hoặc vàng, mặt nước tô màu xanh...). Tri giác không gian và tư duy không gian phát triển giúp trẻ

có thể liên hệ giữa không gian ba chiều của khung cảnh hiện thực với không gian hai chiều trên tờ giấy vẽ và biết cách sắp xếp xen kẽ giữa các đối tượng miêu tả chính trên nền các thành phần thứ yếu (Ví dụ: vẽ đường phố thể hiện sự xen kẽ các kiểu nhà, ô tô, cây cối).

* *Trẻ 5 – 6 tuổi*

Cùng với sự tăng lên của các kinh nghiệm nhận thức, năng lực thẩm mỹ, các ấn tượng, xúc cảm tình cảm và phát triển kĩ năng vận động tinh khéo, trẻ 5 – 6 tuổi có thể sử dụng các đường nét liền mạch, uyển chuyển, mềm mại để miêu tả tính trọn vẹn của đối tượng trong cấu trúc và bố cục hợp lí. Đồng thời, trẻ linh hoạt trong việc tạo ra các bước chuyển màu, phối màu để tạo nên hiệu quả thẩm mỹ khác nhau và thể hiện suy nghĩ, tình cảm của mình (Ví dụ: màu xanh non của lá mạ, màu xanh đậm của bụi cây). Cách bố cục đa dạng, có chiều sâu với nhiều tầng cảnh đã khiến tranh vẽ của trẻ thể hiện được mối liên hệ chặt chẽ giữa nội dung và hình thức, tạo được sự sinh động, đáng yêu trong cách thể hiện các đối tượng thẩm mỹ.

Tóm lại, khi nghiên cứu các sản phẩm tạo hình của trẻ mẫu giáo, ta thấy trẻ thường miêu tả những gì trẻ thấy, trẻ biết, trẻ nghĩ theo cách cảm nhận riêng của trẻ chứ chưa hẳn là giống như những cái mà người lớn chúng ta nhìn thấy. Đây là một đặc điểm rất đặc trưng trong sản phẩm HĐTH của trẻ mẫu giáo. Dưới góc nhìn của trẻ, mọi sự vật hiện tượng đều mang một vẻ đẹp rất ngộ nghĩnh, trong sáng, đáng yêu và đầy cảm xúc. Chính đặc điểm này đã tạo nên những sáng tạo đầy bất ngờ trong các sản phẩm tạo hình của trẻ. Tuy nhiên, cùng với việc hoàn thiện dần các kĩ năng tạo hình, người lớn và nhà giáo dục cần làm phong phú hơn biểu tượng về các sự vật hiện tượng, mở rộng vốn hiểu biết, tăng cường cho trẻ quan sát các sự vật hiện tượng có trong hiện thực và các hình tượng trong những tác phẩm nghệ thuật để làm giàu vốn sống cho trẻ, giúp trẻ miêu tả đối tượng tạo hình trong tính nghệ thuật, sáng tạo và chân thực hơn.

Đặc điểm cơ bản của hoạt động âm nhạc ở tuổi mầm non

a. *Hoạt động âm nhạc*

Ở trường mầm non, đặc biệt là đối với lứa tuổi mẫu giáo, âm nhạc là một trong những loại hình nghệ thuật phát triển năng lực cảm xúc, tưởng tượng, sáng tạo, sự tập trung chú ý, khả năng diễn tả hứng thú của trẻ.

Khác với các loại hình nghệ thuật như hội họa, văn học,... âm nhạc không hoàn toàn xác định rõ những hình ảnh cụ thể. Âm nhạc bằng

ngôn ngữ riêng là giai điệu, âm sắc, cường độ, nhịp độ, hòa âm, tiết tấu... cùng với thời gian đã thu hút, hấp dẫn, làm thỏa mãn nhu cầu tình cảm của trẻ.

Âm nhạc là phương tiện giúp trẻ nhận thức thế giới xung quanh, phát triển lời nói, quan hệ giao tiếp, trao đổi tình cảm... Đối với trẻ, âm nhạc là thế giới kì diệu đầy cảm xúc. Trẻ có thể tiếp nhận âm nhạc ngay khi còn nằm trong nôi. Trẻ mầm non dễ xúc cảm, vốn ngây thơ, trong sáng nên tiếp xúc với âm nhạc là nhu cầu không thể thiếu. Thế giới âm thanh muôn màu không ngừng chuyển động tạo điều kiện cho trẻ phát triển các chức năng tâm lí, năng lực hoạt động và sự hiểu biết của trẻ.

b. Đặc điểm phát triển khả năng âm nhạc của trẻ mầm non

** Trẻ dưới 1 tuổi*

Ngay từ thuở ấu thơ, trẻ đã biết nghe và đã có những phản ứng âm thanh. Trẻ 2 tháng tuổi đã có biểu hiện lắng nghe âm thanh. Trẻ từ 4 đến 5 tháng tuổi biết hướng theo nơi phát ra âm thanh. Trẻ ngoái lại nhìn khi nghe thấy âm thanh phát ra... Trẻ ở những tháng tuổi này đã có biểu hiện hướng ứng với tính chất âm thanh của âm nhạc bằng thái độ sung sướng khi nghe tiếng nhạc. Trẻ nín khóc khi nghe tiếng ru à ơi. Gần 1 tuổi, trẻ biết u ơ theo tiếng hát của người lớn. Tuy nhiên, khả năng chú ý đến âm thanh của trẻ rất ngắn. Trẻ cũng rất thích hóng chuyện, thích nghe cô hát những bài hát ru, dân ca, các bài hát có giai điệu êm dịu và vuốt ve tay chân trẻ hoặc bế trẻ đung đưa theo nhịp bài hát.

** Trẻ 1 – 2 tuổi*

Ở độ tuổi này, những bài hát vui tươi, nhộn nhịp để tạo cho trẻ những cảm xúc và sự tập trung chú ý. Trẻ có thể hát theo người lớn những từ cuối, những câu hát đơn giản, thích nghe hát ru, nghe những bài hát có giai điệu mềm mại, êm dịu. Trẻ biết hướng ứng cảm xúc với âm nhạc bằng các động tác đơn giản như: vẫy tay, nhún nhảy, đung đưa... tuy nhiên chưa khớp với nhịp điệu âm nhạc.

** Trẻ 2 – 3 tuổi*

Trẻ có những biểu hiện hướng ứng âm nhạc bằng thái độ cụ thể, rõ ràng như tươi cười, yên lặng, vui vẻ, thích thú, chăm chú, ngạc nhiên. Trẻ có khả năng chú ý nghe hơn và có thể phân biệt độ cao thấp, to nhỏ của âm thanh.

Trẻ có thể hát theo người lớn những bài hát ngắn, đơn giản, biết thể hiện cảm xúc âm nhạc bằng những vận động đơn giản như vỗ tay, giậm chân, vẫy tay, nhún nhảy theo nhịp điệu âm nhạc, chạy vòng quanh theo tiếng nhạc.

* *Trẻ 3 – 4 tuổi*

Đây là giai đoạn chuyển từ nhà trẻ lên mẫu giáo. Về ngôn ngữ, trẻ đã nói được liên tục hơn. Những biểu hiện về thái độ cũng rõ rệt hơn như ngạc nhiên, thích thú, chăm chú... được bộc lộ rõ trong vận động như: giậm chân, vỗ tay, vẩy tay... theo âm nhạc.

Ở trẻ xuất hiện sự hứng thú với âm nhạc, đôi khi trẻ hứng thú với một dạng âm nhạc hoặc với một tác phẩm âm nhạc nào đó. Tuy nhiên, cảm xúc và hứng thú âm nhạc chưa ổn định, nhanh chóng xuất hiện và cũng mất ngay.

Trẻ có thể tự hát hoặc có sự hỗ trợ chút ít của người lớn để hát những bài hát ngắn, đơn giản.

Trẻ độ tuổi này có thể làm quen với một số nhạc cụ gõ đệm như: trống con, chũm chọe..., tập sử dụng gõ đệm theo nhịp bài hát.

* *Trẻ 4 – 5 tuổi*

Trẻ ở tuổi này đã thể hiện tính độc lập. Trẻ đặt ra các câu hỏi như: Vì sao? Thế nào?... Trong tư duy trẻ bắt đầu nắm được mối quan hệ giữa các sự vật, hiện tượng. Trẻ có thể xác định được các âm thanh cao, thấp, to nhỏ. Âm sắc (tiếng hát của bạn hoặc tiếng đàn). Biết phân biệt tính chất âm nhạc: Vui vẻ, sôi nổi, êm dịu, nhịp độ nhanh hay chậm... Trẻ hiểu được yêu cầu của bài hát, sự phối hợp động tác trong khi múa. Ở độ tuổi này, giọng trẻ đã âm vang (tuy chưa lớn) và linh hoạt hơn. Âm vực giọng đã ổn định trong khoảng quãng 6 (Rê – Xi). Khả năng phối hợp giữa nghe và hát cũng ổn định hơn. Hứng thú với từng dạng hoạt động âm nhạc ở từng trẻ, khả năng thể hiện sự phân hoá rõ rệt, trẻ thích hát, trẻ thích múa, trẻ thích chơi các dụng cụ âm nhạc...

* *Trẻ 5 – 6 tuổi*

Đây là giai đoạn chuẩn bị cho trẻ vào trường tiểu học. Trẻ có khả năng tri giác toàn vẹn hình tượng âm nhạc. Cảm giác tai nghe và kinh nghiệm nghe nhạc của trẻ cũng tích lũy được nhiều hơn. Trẻ có thể phân biệt độ cao, thấp, của âm thanh giai điệu đi lên hay đi xuống, độ to, nhỏ, thậm chí cả sự thay đổi cường độ âm thanh (mạnh hay yếu) âm sắc của một số nhạc cụ, giọng hát. Giọng hát đã vang hơn, âm sắc ổn định, tầm cỡ giọng cũng mở rộng, trong khoảng quãng 8 (Đô 1 – Đô 2). Sự phối hợp giữa tai nghe và giọng hát cũng tốt hơn. Trẻ có thể vận động theo nhạc một cách nhịp nhàng, uyển chuyển, có thể di chuyển ở các đội hình khác nhau, động tác truyền cảm, đôi khi có sự sáng tạo ở một mức độ nhất định.

Điều này cho thấy rằng, trong quá trình giáo dục âm nhạc cần phải nắm được đặc điểm lứa tuổi chung và chú ý đặc điểm cá biệt ở từng trẻ.

c. Đặc điểm hoạt động âm nhạc của trẻ mầm non

Trẻ nhà trẻ, bộ máy phát âm còn yếu ớt, rất nhạy cảm và còn tiếp tục hoàn chỉnh cùng với sự phát triển chung của cơ thể.

So với người lớn, thanh quản của trẻ chỉ to bằng một nửa người lớn. Các dây thanh đới mảnh dẻ và ngắn, vòm họng còn cứng, chưa linh hoạt, hơi thở còn yếu, hơi hợt. Vì vậy, giọng trẻ có đặc điểm là cao và yếu, sự chú ý và cảm giác về tai nghe của trẻ do vậy cũng còn hạn chế. Âm vực giọng chỉ có thể hát những giai điệu ngắn, phù hợp với giọng nói tự nhiên, âm vang cũng chưa rõ và phụ thuộc tùy theo từng độ tuổi của trẻ.

** Trẻ dưới 1 tuổi*

Chủ yếu là cô cho trẻ làm quen với ca hát bằng cách hát cho trẻ nghe. Khi nghe trẻ có biểu hiện hưởng ứng cảm xúc của mình với bài hát bằng giọng u ơ hay a a theo.

** Trẻ 1 tuổi*

Ngoài việc cho trẻ nghe hát là chủ yếu, trẻ bắt đầu biết hát theo cô những âm cuối của câu nhạc, tiết nhạc. Trẻ nhún nhảy, lắc lư khi được nghe nhạc, nghe hát. Trẻ thích nhún nhảy đung đưa theo nhạc và bắt chước làm theo một vài âm thanh, cử chỉ, điệu bộ. Trẻ thích nghe nhạc trên đài hoặc ti vi, đặc biệt là những đoạn quảng cáo vì màu sắc chúng thường hấp dẫn, lại ngắn, và được nhắc đi, nhắc lại. Trẻ thích chơi với các đồ chơi phát ra âm thanh như cái chuông, trống, thanh gỗ...

** Trẻ 1 – 2 tuổi*

Trẻ đã biết hát nhẩm theo khi nghe người khác hát và bắt đầu hát theo vài từ cuối của câu hát, những bài hát vui tươi, nhộn nhịp để tạo cho trẻ cảm xúc. Trẻ thích nghe hát ru, những bài hát có giai điệu vui tươi và hưởng ứng cảm xúc bằng các động tác như: Vỗ tay, nhún nhảy theo nhịp điệu bài hát, tuy nhiên chưa thật nhịp nhàng với nhịp điệu âm nhạc.

** Trẻ 2 – 3 tuổi*

Trẻ có thể hát theo cô những bài hát ngắn, dễ hát, âm vực phù hợp với trẻ từ Mi – La. Nội dung gần gũi với trẻ. Trẻ bắt chước cô giáo những động tác đơn lẻ của một bài hát. Trẻ nhún nhảy, lắc lư khi nghe cô hát hoặc nghe băng nhạc.

* *Trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)*

Ở độ tuổi này bộ máy phát âm còn yếu ớt, rất nhạy cảm và còn tiếp tục hoàn chỉnh cùng với sự phát triển chung của cơ thể.

Giọng trẻ có đặc điểm là cao và yếu. Độ tinh nhạy của tai nghe dần tăng lên, do đó năng lực cảm nhận các thuộc tính của âm thanh âm nhạc (như độ cao, thấp, mạnh, nhẹ, to nhỏ...) trong mỗi bài hát, bản nhạc ở trẻ cũng được bộc lộ. Tuy nhiên, sự chú ý của tai nghe còn yếu, cảm giác về tai nghe của trẻ do vậy cũng bị hạn chế về độ chuẩn xác (mà yêu cầu cần đạt tới).

Trẻ chưa điều khiển được cơ quan thanh quản và hô hấp nên âm thanh phát ra chưa rõ ràng và nhiều khi không theo chủ định của bản thân.

Âm vực giọng thuận lợi để trẻ hát một cách tự nhiên, âm vang cũng khác nhau theo từng độ tuổi:

- Trẻ 3 – 4 tuổi, âm vực giọng từ Rê – La.
- Trẻ 4 – 5 tuổi, âm vực giọng từ Rê – Xi.
- Trẻ 5 – 6 tuổi, âm vực giọng từ Đô – Đố.

Để giúp cho trẻ tự điều khiển được giọng hát của mình, cần phải xác định được âm vực giọng hát của từng trẻ, có kế hoạch luyện tập có hệ thống nhằm củng cố và bảo vệ giọng hát cũng như tai nghe của trẻ.

– *Trẻ 3 – 4 tuổi*

Trẻ đã có những cảm xúc âm nhạc và có những biểu hiện bên ngoài như: ngạc nhiên, thích thú, vỗ tay,... Trẻ có khả năng phân biệt và nhắc lại những giai điệu đơn giản. Tuy nhiên những cảm xúc và hứng thú âm nhạc đó vẫn chưa ổn định, nhanh chóng xuất hiện và cũng mất đi ngay.

– *Trẻ 4 – 5 tuổi*

Trẻ có những biểu hiện ổn định về mặt cảm xúc, đôi khi biết hưởng ứng vui vẻ, mạnh mẽ với giai điệu mang tính chất vui vẻ, rộn rã.

Bước đầu trẻ đã có những biểu hiện quan tâm tới nội dung bài hát với những câu hỏi “Nói về cái gì?”, “Về ai?”.

Trẻ có biểu hiện về trí nhớ âm nhạc, bước đầu nắm được những ấn tượng về tác phẩm âm nhạc đã được nghe.

Vận động của trẻ ở độ tuổi này đã phong phú hơn. Bước đầu trẻ biết làm các động tác phối hợp đơn giản (như vỗ cánh tay kết hợp nhún, vỗ tay,

dậm chân...). Trẻ chưa thực hiện những động tác khó nhiều chi tiết hoặc đòi hỏi độ chính xác cao. Việc di chuyển đội hình cũng chưa đề cập tới.

– *Trẻ 5 – 6 tuổi*

Sự chú ý của trẻ cao hơn và kéo dài. Trẻ biết tập trung nghe âm nhạc. Trẻ có khả năng cảm nhận trạng thái chung của âm nhạc, theo dõi sự phát triển của hình tượng âm nhạc. Trẻ biết thể hiện nhu cầu đối với âm nhạc và có ý thức hơn, biết xác định được tính chất âm nhạc vui, buồn, âm thanh cao, thấp, to, nhỏ, nhanh, chậm.

Các vận động cơ bản đã hoàn thiện hơn, đặc biệt khả năng vận động của các cơ lớn. Trẻ biết phối hợp động tác tay, chân, thân mình biết múa cùng bạn, múa với các đội hình đơn giản, các động tác phong phú hơn.

1.3. CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Bạn hãy suy nghĩ, đọc tài liệu sau đó trả lời các câu hỏi dưới đây:

Câu hỏi 1: Vì sao cần phải xác định được đặc điểm phát triển thẩm mỹ của trẻ mầm non?

Câu hỏi 2: Trình bày đặc điểm cơ bản của hoạt động tạo hình ở tuổi mầm non.

Câu hỏi 3: Trình bày đặc điểm cơ bản của hoạt động âm nhạc ở tuổi mầm non.

Hoạt động 2: Xác định mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non

2.1. MỤC TIÊU

Giáo viên có được cách nhìn tổng thể về mục tiêu giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non, giúp giáo viên triển khai nội dung lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ một cách đúng hướng.

2.2. NỘI DUNG

Mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non bao gồm:

- Mục tiêu giáo dục thẩm mỹ cho trẻ nhà trẻ (3 – 36 tháng).
- Mục tiêu giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi).

2.3. ĐỌC THÔNG TIN SAU

- Mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ nhà trẻ:

Mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ nhà trẻ nằm trong mục tiêu giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, đó là: Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình...

- Mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo:
- + Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong các tác phẩm nghệ thuật.
- + Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.
- + Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật.

2.4. CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 2

Câu hỏi 1. Vì sao cần phải nắm được mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non?

Câu hỏi 2. Hãy trình bày mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ nhà trẻ.

Câu hỏi 3. Hãy trình bày mục tiêu giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo.

Hoạt động 3: Xác định kết quả mong đợi về sự phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non

3.1. MỤC TIÊU

Giáo viên có được cách nhìn tổng thể kết quả mong đợi về sự phát triển thẩm mỹ ở trẻ mầm non. Từ đó, giúp giáo viên định hướng cách lựa chọn nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình) cho trẻ trong trường mầm non.

3.2. THÔNG TIN CƠ BẢN

Kết quả mong đợi về sự phát triển thẩm mỹ ở trẻ nhà trẻ.

Kết quả mong đợi	12 – 24 tháng tuổi	24 – 36 tháng tuổi
Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/tô màu, vẽ nặn, xếp hình, xem tranh.	- Thích nghe hát và vận động theo nhạc (dậm chân, lắc lư, vỗ tay).	- Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.
	- Thích vẽ, xem tranh.	- Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).

Kết quả mong đợi về thẩm mỹ ở trẻ mẫu giáo.

Kết quả mong đợi	3 – 4 tuổi	4 – 5 tuổi	5 – 6 tuổi
Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)	– Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	– Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	– Tán thưởng, khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
	– Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.	– Chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc.	– Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.
	– Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	– Thích thú, chỉ, sờ, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm nhận của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	– Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.

Kết quả mong đợi	3 – 4 tuổi	4 – 5 tuổi	5 – 6 tuổi
Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc (hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ, nặn, xé dán, xếp hình).	– Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	– Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	– Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...
	– Vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	– Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	– Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).
	– Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	– Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	– Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.
	– Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	– Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	– Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.
	2.5. Xé theo dải, xé vụn và dán thành các sản	– Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành	– Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành

Kết quả mong đợi	3 – 4 tuổi	4 – 5 tuổi	5 – 6 tuổi
	<p>phẩm đơn giản.</p> <p>– Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.</p>	<p>sản phẩm có màu sắc, bố cục.</p> <p>– Làm lõm, vỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.</p>	<p>bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p> <p>– Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.</p>
	<p>– Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.</p>	<p>– Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</p>	<p>– Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.</p>
	<p>– Nhận xét các sản phẩm tạo hình.</p>	<p>– Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.</p>	<p>– Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.</p>
<p>Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).</p>	<p>– Vận động theo ý thức các bài hát, bản nhạc quen thuộc.</p>	<p>– Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.</p>	<p>– Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.</p>
	<p>– Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.</p>	<p>– Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.</p>	<p>– Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.</p>

Kết quả mong đợi	3 – 4 tuổi	4 – 5 tuổi	5 – 6 tuổi
	– Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	– Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	– Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.
		– Đặt tên cho sản phẩm tạo hình	– Đặt tên cho sản phẩm tạo hình

3.3. Câu hỏi tự đánh giá hoạt động 3

Câu hỏi 1: Theo chị vì sao cần có kết quả mong đợi cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo về giáo dục phát triển thẩm mỹ?

Câu hỏi 2: Hãy trình bày kết quả mong đợi ở trẻ nhà trẻ về giáo dục phát triển thẩm mỹ.

Câu hỏi 3: Hãy trình bày kết quả mong đợi ở trẻ mẫu giáo về giáo dục phát triển thẩm mỹ.

Hoạt động 4: Thiết kế các hoạt động âm nhạc/tạo hình, trên cơ sở của việc xác định đặc điểm, mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non theo nội dung chương trình giáo dục mầm non

4.1. MỤC TIÊU

Giáo viên có được những gợi ý về việc tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình cho trẻ, được tổ chức trong hoạt động học ở trường mầm non. Các hoạt động gợi ý này nhằm giúp giáo viên tham khảo việc lựa chọn nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình). Từ đó, giúp giáo viên biết cách thiết kế các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình) được tổ chức cho trẻ ở độ tuổi do giáo viên phụ trách trong trường mầm non.

4.2. ĐỌC THÔNG TIN THAM KHẢO

Gợi ý các hoạt động âm nhạc, tạo hình cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo.

HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC

A. Hoạt động âm nhạc cho trẻ nhà trẻ

Hoạt động 1

Nghe hát: “Cò lả” – Dân ca đồng bằng Bắc Bộ.

1. Mục đích

Tập cho trẻ biết chú ý nghe cô hát.

2. Chuẩn bị

Mõ hoặc song loan.

3. Tiến hành

Đối với trẻ quá nhỏ, cô có thể cho trẻ ngồi vào lòng, trẻ còn lại ngồi xung quanh cô. Cô hát tình cảm, thể hiện giọng mềm mại, nhẹ nhàng như cánh cò bay. Cô vừa hát vừa nhìn trẻ âu yếm.

Những lần hát sau, cô có thể vừa hát vừa gõ đệm bằng mõ hoặc song loan. Hoặc cô hát cầm tay trẻ này hoặc trẻ khác lắc nhẹ theo nhịp điệu bài hát.

Hoạt động 2

Nghe nhạc, nghe hát: “Em mơ gặp Bác Hồ”. Nhạc và lời: Xuân Giao.

Đạy trẻ vỗ tay và làm động tác minh hoạ theo bài hát.

1. Mục đích

Trẻ chú ý nghe và biết thể hiện cảm xúc cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Tranh Bác Hồ với các cháu thiếu nhi.
- Băng cát xét.

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ xem tranh Bác Hồ với các cháu thiếu nhi và cùng trò chuyện với trẻ về tình cảm, sự chăm lo của Bác đối với các cháu.

- Cô hát cho trẻ nghe, kết hợp động tác minh hoạ như sau:

+ Đem qua ... Bác Hồ.

Hai tay chắp vào nhau, úp vào má trái, người đung đưa theo nhịp bài hát.

+ Râu Bác dài ... bạc phơ.

Hai tay chỉ vào cằm, rồi từ từ vuốt lên hai mái đầu.

- + Em âu yếm ... má Bác.
Hai tay bắt chéo nhau, rồi từ từ đưa hai ngón tay trỏ chỉ lên hai bên má.
- + Vui bên Bác ... múa hát.
Hai tay đưa lên cao, tay phải giơ cao, tay trái thấp, cuộn cổ tay theo nhịp, rồi đổi bên.
- + Bác mỉm cười ... Em ngoan.
Tay phải vẫy nhẹ theo nhịp bài hát, mắt nhìn âu yếm. Rồi từ từ úp hai tay lên ngực, người lắc nhẹ theo nhịp bài hát.
Cô động viên trẻ vỗ tay đệm cho cô hát. Trẻ nào thích hát, cô cho trẻ phụ họa theo cô.

Hoạt động 3

Dạy hát *Con gà trống*– Nhạc và lời: Tân Huyền.

Vận động theo nhạc: *Đoàn tàu nhỏ xíu*.

1. Mục đích

Trẻ hát đúng giai điệu bài hát cùng với cô giáo.

Bước đầu làm quen với vận động theo nhạc.

2. Chuẩn bị

Trống lắc, băng cát xét.

Mũ lái tàu, lá cờ xanh, lá cờ đỏ.

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nghe băng bài hát: *Đoàn tàu nhỏ xíu*. Cô đóng vai bác lái tàu, đầu đội mũ, tay cầm lá cờ xanh và cho cả lớp nối đuôi nhau đi thành vòng tròn trong lớp (trẻ bá vai nhau). Vừa đi đều vừa hát theo bài hát. Khi nào cô giơ lá cờ đỏ cả lớp dừng lại. Cô cho trẻ vận động một vài lần.
- Cô giả cất tiếng gáy ò. ó. o... Cô đố trẻ đó là tiếng gáy của con gì? Cô và trẻ trò chuyện về chú gà trống “Khi trời vừa hừng sáng, chú gà trống đã cất tiếng gáy vang ò. ó. o... gọi mọi người mau dậy thôi để đi làm việc. Các con ơi! Mau dậy thôi để đến trường mẫu giáo”.
- Cô hát mẫu kết hợp động tác minh họa.
- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.
- Cô dạy trẻ hát: Cô hát to, chậm rõ lời, cho trẻ hát theo cô từng câu một từ đầu đến hết bài hát.

Hoạt động 4

Dạy vận động theo nhạc: *Đoàn tàu nhỏ xíu*.

Nghe nhạc, nghe hát: *Con cò cánh trắng*.

1. Mục đích

Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo bài hát.

Biết chú ý nghe cô hát, nghe trọn vẹn tác phẩm.

2. Chuẩn bị

Mũ bác lái tàu, lá cờ xanh, lá cờ đỏ.

Bức tranh về chú cò bay trên cánh đồng.

3. Tiến hành

- Cô trò chuyện với trẻ về bức tranh chú cò đang bay trên cánh đồng. Cô hỏi trẻ: “Các con đã được nghe bài hát gì nói về chú cò?”.

Cô hát cho trẻ nghe kết hợp động tác cánh cò bay lá bay la. Cô hỏi trẻ tên bài hát?

- Cô đội mũ bác lái tàu, tay cầm lá cờ xanh và nói: “Bây giờ đã đến giờ lên tàu xin mời các con hãy lên tàu”. Cô cho trẻ bá vai nhau vừa đi vừa hát bài *Đoàn tàu nhỏ xíu*. Hát hết bài, cô cầm lá cờ đỏ ra hiệu tàu dừng lại. Cô có thể mời trẻ lớn nhất lên đóng giả bác lái tàu, cô bá vai trẻ và cùng vận động với trẻ. Để giúp trẻ vận động một cách hứng thú, nhịp nhàng theo nhạc, cô cho trẻ nghe băng cát xét, trong quá trình vận động cô có thể giả tiếng còi tàu hú tu tu xình xịch...

B. Hoạt động âm nhạc cho trẻ mẫu giáo

Hoạt động 1

- * Dạy hát: *Xoè bàn tay, nắm ngón tay*.
- * Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc *Tai ai tinh*.

1. Mục đích

- Trẻ biết hát đúng theo cô cả bài, hát vui tươi.
- Bước đầu biết chơi trò chơi âm nhạc.

2. Chuẩn bị

Băng cát xét. Giấy trắng, bút dạ, hoặc những bức tranh vẽ sẵn những đôi bàn tay để trẻ tô màu. Mũ chóp kín.

3. Tiến hành

* *Day hát:*

– Cô trò chuyện với trẻ về đôi bàn tay. Bàn tay có ngón dài, ngón ngắn. Ngón nào cũng đẹp, ngón nào cũng xinh. Bàn tay giúp các con học múa, học cách làm việc. Đôi bàn tay thật đáng quý, các con phải biết giữ gìn và bảo vệ đôi bàn tay nhé!

– Cô hát mẫu kết hợp động tác minh họa cho bài hát, động tác như sau:

+ Bàn tay nắm lại, nắm lại.

Bàn tay nắm vào, mở ra theo nhịp bài hát.

+ Đập tay to nhé!

Vỗ tay theo phách.

+ Bàn tay nắm lại... nắm lại.

Bàn tay nắm vào, mở ra theo nhịp bài hát.

+ Lắc chúng quay đi nào!

Giơ tay lên cao, lắc cổ tay theo phách.

– Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.

– Cô giới thiệu nội dung, tính chất bài hát: Bài hát nói về đôi bàn tay của chúng mình. Đôi bàn tay biết vỗ tay thật to, biết lắc cổ tay thật dẻo. Bài hát thật vui. Nào chúng mình cùng hát.

– Cô hát bài hát to, chậm, rõ lời, trẻ hát theo cô từ đầu đến cuối bài hát.

Trong quá trình học hát, để gây hứng thú cho trẻ, cô có thể kết hợp làm động tác minh họa theo bài hát. Những câu trẻ hát chưa đúng, cô có thể sửa sai cho trẻ bằng cách hát mẫu trọn vẹn câu hát sai đó rồi bắt nhịp cho trẻ hát lại. Khi trẻ đã hát đúng, cô cho từng tổ hát thi đua nhau, cô đệm đàn cho trẻ cùng hát, hoặc vỗ tay đệm theo.

* *Chơi trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh.*

– Mục đích: Phát triển tai nghe, phát hiện và nhận ra giọng hát của bạn.

– Chuẩn bị: Mũ chóp kín.

– Cách chơi: Cô cho một trẻ lên đội mũ chóp kín, gọi một trẻ khác đứng lên hát một bài hát bất kì. Cô đố trẻ đội mũ chóp, bạn nào vừa hát?

Nếu trẻ chưa đoán đúng, cô yêu cầu bạn hát lại, để trẻ đoán. Cô cần động viên, khuyến khích trẻ chơi.

- Kết thúc cô cho trẻ tô màu những ngón tay, hoặc đồ trên giấy những ngón tay của mình (hoạt động góc).

Hoạt động 2

- * *Dạy vận động theo nhạc: Xoè bàn tay, nắm ngón tay.*
- * *Nội dung kết hợp: Nghe nhạc – nghe hát Năm ngón tay ngoan.*
- * *Trò chơi: Chơi trên những ngón tay.*

1. Mục đích

- Trẻ hát đúng và vận động nhịp nhàng theo bài hát.
- Biết chú ý nghe cô hát, nghe trọn vẹn tác phẩm.

2. Chuẩn bị

Băng cát xét.

3. Tiến hành

- * *Chơi trò chơi: Chơi trên những ngón tay.*
- **Mục đích:** Phát triển tai nghe, khả năng phản ứng với nhịp điệu bài hát.
- **Chuẩn bị:** Một số bài hát quen thuộc.
- **Cách chơi:** cô giáo quy định: “Các con dùng ngón tay trỏ và ngón tay giữa, giả vờ đi. Cô sẽ hát một bài hát bất kì. Khi nào cô hát nhanh các con đi thật nhanh trên hai ngón tay, cô hát chậm các con đi chậm, cô không hát các con dừng lại”. Thi đua xem bạn nào đi giỏi theo đúng nhịp nhạc bài hát.

Trò chơi này cô có thể cho trẻ nghe nhịp vỗ tay hoặc nhịp trống lắc, trống con tùy theo.

- * *Dạy vận động theo nhạc:*

Cô bắt nhịp cho cả lớp hát lại bài hát *Đi học*. Cô kết hợp vận động minh họa (Động tác gợi ý ở phần dạy hát).

Cô cho trẻ cùng hát và vận động với cô. Cô có thể đi đến từng tổ hoặc từng nhóm trẻ vừa hát vừa vận động. Để khuyến khích trẻ vận động cô cho từng nhóm vận động cùng cô, nhóm còn lại hát cho bạn hoặc cùng vỗ tay, nhún nhảy họa theo.

- * *Cô hát hoặc cho trẻ nghe băng bài hát: Năm ngón tay ngoan.*

Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.

Cô hát lại cho trẻ nghe, kết hợp động tác minh họa các nhân vật trên ngón tay.

Hoạt động 3

Nghe nhạc – nghe hát: *Mưa rơi*. Dân ca Xá.

Nội dung kết hợp: Vận động theo nhạc *Vui xuân*.

Trò chơi âm nhạc: *Ô cửa bí mật*.

1. Mục đích

Trẻ chăm chú lắng nghe, biết hưởng ứng cảm xúc cùng cô giáo. Nói đúng tên bài hát, tên làn điệu dân ca.

2. Chuẩn bị

Đĩa nhạc, màn hình, đàn oocgan, đàn bầu, trang phục dân tộc, xá, lục lạc..., nơ đeo tay, trang phục các vùng dân tộc của trẻ.

3. Tiến hành

* *Vận động minh họa theo bài hát: Vui xuân*

- Cô bật băng catxet cho trẻ nghe và vận động minh họa cùng với cô.
- Các bạn trai biểu diễn.
- Các bạn gái biểu diễn.
- Mời những trẻ xung phong lên biểu diễn, cá nhân biểu diễn.

* *Nghe nhạc, nghe hát: Mưa rơi.*

Cô giới thiệu nội dung bài hát: Tết đến, xuân về, mưa rơi để cây cối luôn được tốt tươi đâm chồi nảy lộc. Đó là nội dung của bài hát *Mưa rơi* dân ca Xá của vùng Tây Bắc.

Bây giờ các con chú ý lắng nghe cô hát nhé:

- + Cô hát kết hợp hình ảnh cử chỉ điệu bộ minh họa. Hỏi trẻ: Cô vừa hát bài gì? Làn điệu dân ca nào?
- + Cứ mỗi độ xuân về các cô gái dân tộc vùng Tây Bắc thường hát và mặc những bộ trang phục rất đẹp để đi đón xuân. Bây giờ cô sẽ thay trang phục còn các con hướng lên màn hình xem hình ảnh và nghe bài hát *Mưa rơi* nhé.
- + Cô múa kết hợp nhạc minh họa. Các con thấy cô mặc trang phục này có lạ không. Đây là trang phục của dân tộc Xá vùng Tây Bắc. Còn đây là chiếc lục lạc dùng để gõ đệm theo lời bài hát cô biểu diễn cho các con xem nhé.
- + Cô đánh đàn bầu cho trẻ nghe. Chúng mình biết đây là cây đàn gì không? Đây là cây đàn bầu, một nhạc cụ truyền thống của dân tộc Việt Nam. Âm

thanh bay bóng của cây đàn bầu được thể hiện qua bài *Mưa rơi* như thế nào. Mời các con cùng nghe.

- + Nghe nhạc bài *Mưa rơi* bằng đàn thập lục. Bài hát *Mưa rơi* này là bài hát hay nổi tiếng của dân tộc Xá được rất nhiều nghệ sĩ thể hiện. Mời các con nghe giai điệu bài hát *Mưa rơi* qua âm thanh của cây đàn thập lục.
- + Cô và trẻ cùng biểu diễn. Nào chúng mình múa hát cùng cô theo giai điệu bài hát.
- * *Trò chơi: Ô cửa bí mật.*
- Cách chơi trò chơi: Các con sẽ chia làm 3 đội. Mỗi đội sẽ cử ra 1 bạn làm đội trưởng. Trên bảng có 6 ô cửa từ số 1 đến số 6. Ở dưới mỗi ô có hình ảnh minh họa theo nội dung bài hát. Các con sẽ chọn và lật ô. Khi đoán được tên bài hát các đội giơ tín hiệu, đội nào có tín hiệu trước sẽ có quyền trả lời, trả lời đúng thì được thưởng 1 bông hoa. Nếu sai dành quyền trả lời cho đội khác.

Hoạt động 4

Dạy vận động múa: *Múa với bạn Tây Nguyên.*

Nội dung kết hợp: Nghe nhạc – nghe hát, hát theo yêu cầu.

Trò chơi âm nhạc: *Thi ai nhanh.*

1. Mục đích

Trẻ hát múa nhịp nhàng cùng bài hát.

Thích nghe nhạc, nghe hát.

Chơi thành thạo trò chơi.

2. Chuẩn bị

Băng cát xét.

Ba ngôi nhà tượng trưng cho ba miền (Hà Nội, miền núi, Tây Nguyên).

5 – 7 kí hiệu về Thủ đô, miền núi, Tây Nguyên.

3. Tiến hành

- Cô cho trẻ nghe băng bài hát *Múa với bạn Tây Nguyên*. Trẻ có thể hát và nhún nhảy theo bài hát. Sau đó, cô cho bạn gái tập múa trước, động tác như sau:
 - + Tay em cầm hoa... vang vang.
Hai tay giang hai bên, lòng bàn tay nắm hờ, chân bước nhún đánh hông theo nhịp bài hát.

- + Vui bên nhau... lưu luyến.
Tay trái nắm hờ giờ lên cao, tay phải đưa ra đưa vào theo nhịp bài hát.
- + Hôm nay... ngoan ngoan.
Tay phải giờ cao, tay trái thấp, cuộn cổ tay theo nhịp bài hát rồi đổi bên.
Động tác nam.
- + Tay em... vang vang.
Tay trái giờ cao giả cầm công, tay phải giả cầm đùi đánh công theo nhịp bài hát. Chân trái giờ cao, chân phải cùng dậm theo nhịp bài hát.
- + Vui bên nhau... lưu luyến.
Giống động tác nữ.
- + Hôm nay ngày vui... ngoan ngoan.
Chân trái chống gót trái lên phía trước, vổ tay nghiêng trái, nghiêng phải theo nhịp bài hát.
Sau khi tập riêng cho từng nhóm trẻ, cô cho trẻ nam và nữ đứng đối diện nhau từng đôi một cùng múa.
- Nghe nhạc – nghe hát: Cô có thể hỏi trẻ bài hát nào trẻ thích nghe? Cô bật băng cátxét cho trẻ nghe, cô và trẻ cùng phụ hoạ theo như vổ tay, nhún nhảy hoặc lắc lư theo bài hát.
- * Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh
Mục đích: phát triển tai nghe, trẻ phân biệt bài hát theo đúng tín hiệu.
Chuẩn bị: như trên.
Cách chơi: Cô hát cho trẻ nghe (*Em yêu Thủ đô, Múa với bạn Tây Nguyên, Gà gáy le te...*). Cô cho 5 – 7 trẻ lên chơi và đeo kí hiệu của các địa danh. Hát bài hát nào có địa danh vùng nào trẻ có kí hiệu vùng đó phải chạy nhanh về ngôi nhà tương ứng. Ai chậm chân phải nhảy lò cò hoặc chơi lại ở lượt sau.

Hoạt động 5: Sinh hoạt văn nghệ theo chủ đề

1. Mục đích
 - Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động âm nhạc.
 - Thể hiện sự sáng tạo của mình khi tham gia các hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Trang phục phù hợp với bài hát.
- Nhạc cụ, đài, băng, con rối, tranh ảnh...
- Đồ dùng học tập của trẻ: Các dụng cụ gỗ...
- Giải thưởng văn nghệ (tùy hoàn cảnh cụ thể).

Với vận động theo nhạc, ngoài những vận động đơn giản của cơ thể, cô có thể dựng thành điệu múa có trang phục, đạo cụ, đội hình tùy theo khả năng của cô và của trẻ.

Một số bài hát, bản nhạc bổ sung:

- | | |
|--------------------------------|--|
| – <i>Bé và Trăng</i> | Nhạc và lời: Bùi Anh Tôn |
| – <i>Hạt sương</i> | Nhạc: Lê Thị Bích Diệp
Thơ: Phương Thảo |
| – <i>Bạn ơi hãy lắng nghe</i> | Dân ca Ba Na
Đặt lời: Tô Ngọc Thanh |
| – <i>Chị ong Nâu và em bé</i> | Nhạc và lời: Tân Huyền |
| – <i>Bầu và bí (ca dao cổ)</i> | Phạm Tuyên phổ nhạc |
| – <i>Câu ếch (Đông dao cổ)</i> | Nhạc: Phạm Lê |
| – <i>Lí con khỉ</i> | Dân ca Nam Bộ |
| – <i>Lí con sáo Gò Công</i> | Lời mới |
| – <i>Tôm cá cua thi tài</i> | Nhạc và lời: Hoàng Thị Dinh |

3. Tiến hành

Cô có thể tổ chức hoạt động dưới hình thức sinh hoạt văn nghệ theo kiểu hội diễn có thi đua giành giải nhất, nhì, ba, khuyến khích các tiết mục múa hát cá nhân, tập thể...

Cô giới thiệu chương trình, cùng tham gia biểu diễn với trẻ. Nên sắp xếp xen kẽ các thể loại hoạt động, hình thức đa dạng. Chú ý lời dẫn kết nối các bài hát hợp lí, uyển chuyển, hướng trẻ vào chủ đề.

Nên tổ chức thành hội diễn văn nghệ, cô giáo tuyên bố lễ trao giải vào cuối buổi, có tặng quà, hoa...

HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO

Hoạt động 1. Vẽ gà mái

1. Mục đích

- Vẽ kết hợp các hình tròn với các chi tiết như: mỏ, mào, đuôi... để miêu tả hình dáng và đặc điểm của gà mẹ.
- Vẽ sáng tạo về màu sắc và hình dáng gà mái.

2. Chuẩn bị

- Một số tranh, ảnh mẫu về con gà mái.
- Giấy, bút vẽ.

3. Tiến hành

- Trẻ quan sát và nhận xét bức tranh vẽ gà mái: mình, đầu gà là hình tròn, chân thấp, đuôi ngắn, mào nhỏ.
- Cô vẽ mình gà là hình tròn nằm ngang, đầu gà là hình tròn nhỏ nằm sát phía trên hình tròn to. Sau đó, vẽ chân gà, đuôi và các chi tiết nhỏ như: mắt, mỏ, mào.
- Trẻ thực hiện: Đối với trẻ chưa biết vẽ, cô hướng dẫn trình tự cho trẻ xem và bắt chước.

Với trẻ đã biết vẽ, cô động viên trẻ tô màu hoặc gợi ý để trẻ vẽ con gà mái với các dáng điệu khác nhau.

Hoạt động 2: Vẽ các loại quả

1. Mục đích

Vẽ một số loại quả có kiểu dáng, màu sắc khác nhau tạo thành bức tranh về các quả.

2. Chuẩn bị

- Đàm thoại cùng trẻ về hoa quả trong ngày tết. Khuyến khích trẻ kể một số đặc điểm của những loại quả trong ngày tết.
- Bút màu và giấy khổ A3.

3. Tiến hành

- Trao đổi với trẻ về cách vẽ từng loại quả (quả hình tròn, bầu dục, thon, dài, quả to, nhỏ...).
- Trẻ thực hiện: Cô khuyến khích trẻ thực hiện bố cục bức tranh hợp lí.

Hoạt động 3: Nặn con cá

1. Mục đích

Lăn dọc, xoay tròn và ấn bẹt để tạo thành những con cá khác nhau (thân tròn, mình dài và thân bẹt, mình ngắn).

2. Chuẩn bị

- Một vài mẫu cá nặn của cô.
- Cho trẻ quan sát cá, tranh cá.

3. Tiến hành

- Trẻ quan sát mẫu và nêu nhận xét về hình dáng của con cá: thân tròn, mình dài và thân bẹt, mình ngắn.
- Cô nặn con cá:
 - + Lăn tròn, lăn dọc và ấn bẹt để tạo thành những con cá có hình dáng khác nhau.
 - + Dùng tay kéo mẫu đất nhỏ phía trên, phía dưới viên đất tạo thành vây cá. Nặn một đầu viên đất cho eo và tạo thành cái đuôi cá theo các dáng khác nhau.
 - + Dùng que đầu nhọn vẽ mắt, miệng, vẩy cá.
- Trẻ thực hiện: Cô hướng dẫn lại cho một số trẻ còn lúng túng.

Hoạt động 4: Vẽ chân dung bạn

1. Mục đích

Vẽ chân dung bạn trai/ gái bằng cách vẽ phối hợp các nét xiên, nét thẳng, nét ngang, nét cong tròn.

2. Chuẩn bị

- Một số tranh vẽ chân dung bạn trai hoặc bạn gái.
- Giấy, bút sáp, chì màu.

3. Tiến hành

- Trẻ xem tranh vẽ bạn trai, bạn gái và nhận xét về khuôn mặt bạn: mắt, mũi, đầu, tóc, tai, áo...
- Cô vẽ nét tròn là khuôn mặt, chính giữa tờ giấy, kéo hai nét từ cổ sang hai mép giấy làm bờ vai. Sau đó, vẽ tóc (tóc bạn trai ngắn, cao; tóc bạn gái dài); vẽ mắt, mũi, miệng... (lưu ý: không vẽ tay, chân).
- Trẻ thực hiện: Cô giúp đỡ những trẻ còn lúng túng chưa biết vẽ.
- Tương tự, cô dạy trẻ vẽ chân dung bố, mẹ.

Hoạt động 5: Xé, dán hình con cá

1. Mục đích

Xé lượn các mảnh giấy to, nhỏ khác nhau để xếp và dán thành hình các con cá.

2. Chuẩn bị

- Bức tranh mẫu dán hình con vịt.
- Mỗi trẻ: các mảnh giấy màu mềm hình chữ nhật: mảnh to, mảnh nhỏ, giấy bìa màu cứng làm ao cá.
- Hồ dán.

3. Tiến hành

- Trẻ xem tranh mẫu dán hình con cá và nhận xét: thân, đầu, đuôi, vây cá...
- Cô xé lượn mảnh giấy to thành hình thuôn dài làm thân con cá, xé lượn mảnh giấy nhỏ thành đuôi, vây con cá. Sau đó, xếp và dán hình con cá vào ao cá.
- Trẻ thực hiện: Cô có thể làm mẫu lại cho từng nhóm, từng trẻ. Khi trẻ làm xong sản phẩm, gợi ý trẻ xé, dán thêm trang trí cây trong ao cá.

Hoạt động 6: Vẽ đàn gà

1. Mục đích

Sử dụng kĩ năng đã biết để vẽ đàn gà mà trẻ thích.

2. Chuẩn bị

- Trẻ quan sát gà mẹ và gà con vào những lúc dạo chơi ngoài lớp học, hoặc xem tranh, băng hình đàn gà mẹ con...
- Giấy, bút vẽ.

3. Tiến hành

- Cô gợi ý cho trẻ một vài cách vẽ gà mái và gà con.
- Trẻ thực hiện: vẽ những con gà có nhiều dáng vẽ khác nhau, khuyến khích trẻ vẽ thêm 1, 2 chi tiết sáng tạo (vẽ thêm các hạt thóc dưới chân các con gà, gà mẹ đang tìm giun, cây hoa, cỏ cạnh đàn gà...) tạo bức hình hợp lí và tô màu cho đẹp.

Hoạt động 7: Xếp đồ dùng gia đình

1. Mục đích

- Khéo léo lắp ghép các hình học (hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác) thành một số đồ dùng trong gia đình.
- Gọi tên, màu sắc của các hình học.

2. Chuẩn bị

Bộ xếp hình bằng hình học.

3. Tiến hành

- Cô xếp cho trẻ em, khuyến khích trẻ gọi tên các đồ vật và tên các hình học để xếp từng đồ vật.
- Cô xếp cho trẻ xem.
- Trẻ xếp các đồ dùng bằng các hình học có màu sắc, hình dạng khác nhau.

Hoạt động 8: Xếp và dán tranh Đàn cá bơi bằng lá ép khô.

1. Mục đích

Xếp, dán đàn cá bằng các loại lá.

2. Chuẩn bị

- Một số loại lá như: lá bìm bìm, lá muớp, lá dâm bụt... đã được ép khô.
- Bút chì, bút dạ, giấy màu, bìa cứng.
- Hồ dán, băng dính hai mặt.

3. Tiến hành

- Trẻ quan sát một số loại cá (quan sát thân, đầu, đuôi, vây, mắt...) được xếp, dán bằng các loại lá.
- Trẻ cùng cô trao đổi về cách sử dụng các loại lá để xếp, dán thành hình con cá. Ví dụ: lá hồng, lá mít, lá táo, lá dâm bụt xếp hình thân con cá; lá muớp, lá bìm bìm, lá gấc, lá sắn xếp hình đuôi con cá.
- Cô làm mẫu:
 - + Xếp và dán thân con cá bằng lá hồng, lá muớp; vây cá dùng lá nhỏ và dài xếp hình đuôi con cá.
 - + Xếp và dán thân con cá bằng lá dâm bụt, lá bìm bìm làm đuôi con cá.
 - + Dùng keo dán các con cá vừa tạo thành lên bìa các tông hình vuông hoặc hình chữ nhật.
- Trẻ thực hiện:
 - + Khuyến khích trẻ xếp, dán các con cá trên bức tranh có bố cục cân đối, hợp lí.
 - + Xếp, dán hình con cá có kích thước to, nhỏ và đang bơi ở các tư thế khác nhau.
 - + Gợi ý trẻ vẽ (dán giấy màu) thêm môi trường sống của cá: nước, rong rêu, sỏi, đá hoặc các con vật khác.

Hoạt động 5: Hoạt động tổng kết

Câu hỏi 1: Dựa trên những câu trả lời và những thông tin mà bạn đọc được, bạn hãy viết ra một đoạn tổng kết (khoảng 2 trang A4) về vấn đề giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ mầm non trong chương trình giáo dục mầm non mới.

Câu hỏi 2: Bạn có những đề xuất gì sau khi học xong module này?



D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Mai Chi, Đề tài: *Đổi mới tổ chức hoạt động học tập và vui chơi theo hướng tích cực tích hợp chủ đề*, B98-49-TĐ 46.
2. Phạm Mai Chi – Lê Thu Hương – Trần Thị Thanh, *Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mẫu giáo theo hướng tích hợp chủ đề*, Hà Nội, 2004.
3. Phạm Mai Chi – Lê Thu Hương, Đề tài: *Nghiên cứu đổi mới Chương trình Chăm sóc Giáo dục Mẫu giáo 3 – 6 tuổi*, Mã số B-01-49-TĐ01.
4. Lê Thu Hương, Đề tài: *Nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc nâng cao chất lượng chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 3 – 6 tuổi trong trường mầm non*, B-2002-49-TĐ29.
5. Nguyễn Ánh Tuyết (Chủ biên), *Tâm lí học trẻ em trước tuổi đi học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1988.
6. Nguyễn Ánh Tuyết, *Quan điểm tích hợp trong giáo dục mầm non*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học giáo dục mầm non, tháng 8 – 1998.
7. *Chương trình giáo dục mầm non*, Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Mầm non – 2009.
8. *Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non (Mẫu giáo Bé, Nhũ, Lớn)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.
9. Phạm Thị Hòa, *Vai trò giáo dục âm nhạc cho trẻ mẫu giáo*, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia, 1992.
10. Phạm Thị Hòa, *Nét đổi mới trong các hoạt động âm nhạc cho lứa tuổi mầm non*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học, 1995.

11. Trần Ngọc, *Các ca cánh đã dần dựng trên chương trình Những bông hoa nhỏ*.
12. Phạm Tuyên, *Bé hát đồng dao*, NXB Giáo dục, 1993.
13. Tô Ngọc Thanh, *Những vấn đề về âm nhạc và múa*, Vụ Nghệ thuật âm nhạc và múa, 1969.
14. Nguyễn Thị Ánh Tuyết, *Giáo dục cái đẹp cho trẻ thơ*, NXB Giáo dục, 1992.
15. Vet lughina NA, *Phương pháp giáo dục âm nhạc ở nhà trẻ – mẫu giáo*, NXB Giáo dục, 1989.
16. Vugotxki L.X, *Tâm lí học nghệ thuật*, NXB Khoa học kĩ thuật, Hà Nội, 1995.
17. Xokhor.A, *Vai trò giáo dục của âm nhạc* – Vũ Tự Lân dịch, Hà Nội, 1976.
18. TS. Lê Xuân Hồng (Chủ biên), *Giáo dục nghệ thuật cho trẻ lứa tuổi mầm non*, NXB Phụ nữ, 2002.
19. Tài liệu dịch, *Chương trình giáo dục mầm non của Singapore* – Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, 2007.
20. Nguyễn Thị Hòa, *Giáo trình Giáo dục tích hợp ở bậc học mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, 2010.
21. Lý Thu Hiền – Nguyễn Thị Cẩm Bích, *Bé đến với âm nhạc qua trò chơi*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.